

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TCN21B** Năm học: **21-22**
Mã môn học/ Mô đun: **MH01074** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Giáo dục thể chất**
Số tín chỉ: **1**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	21BTCN0558	Lê Chí Cường	17/06/2001				7	8				8.0		7.9
2	21BTCN0559	Lê Quốc Huy	02/09/1992				0	0				0.0	0.0	0.0
3	21BTCN0560	Phạm Trần Khoa	23/10/1979				9	10				10.0		9.9
4	21BTCN0561	Dương Ngọc Huỳnh	24/12/2003				9	10				9.0		9.3
5	21BTCN0562	Lương Tâm Như	15/12/2003				9	10				9.0		9.3
6	21BTCN0563	Phạm Văn Phếch	28/08/1988				8	10				10.0		9.7
7	21BTCN0564	Nguyễn Thanh Thảo	23/11/2001				0	0				0.0	0.0	0.0
8	21BTCN0565	Nguyễn Hoàng Thắng	29/07/2006				9	9				9.0		9.0
9	21BTCN0566	Nguyễn Thị Bích Trâm	14/11/1991				9	10				10.0		9.9
10	21BTCN0567	Lâm Tuấn	01/06/1983				8	10				10.0		9.7
11	21BTCN0585	Lê Quốc Huy	01/09/1992				0	0				0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 28 tháng 4 năm 2022

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Phạm Phúc Lâm